

Bản án số: 950/2024/DS-ST

Ngày: 24/9/2024

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP-THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bình

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Chí

2. Ông Phạm Nguyễn Anh Tuấn

- ***Thư ký phiên Tòa:*** Ông Trịnh Tiến Thịnh - *Thư ký tòa án nhân dân quận Gò Vấp.*

- ***Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp tham gia phiên Tòa:*** Bà Hồ Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2024 tại phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý 807/2024/TLST-DS ngày 28/5/2024 về: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 541/2024/QĐXX-DS, ngày 13/8/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số: 511/2024/QĐST-DS ngày 05 tháng 9 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank); Địa chỉ: số 266 - 268 đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch Diễm, chức vụ: Tổng Giám Đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Công ty TNHH MTV Quản lý Nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Tài sản Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín.

Người đại diện ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Nhật Kinh Kha theo Giấy ủy quyền số 2680/2024/UQ-TGD ngày 29/5/2024.

Địa chỉ liên lạc: B đường Nam A, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Có đơn xin vắng mặt)

Bị đơn: Ông Nguyễn Đình L, sinh năm 1986; Địa chỉ: Số M đường Quang T, Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 09/5/2023 và bản tự khai nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn trình bày:

Ngày 15/8/2019, Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) có ký với khách hàng ông Nguyễn Đình L hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm: Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng). Hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng, với mục đích tiêu dùng cá nhân, lãi suất 2.6%/tháng.

Từ ngày kích hoạt ông Nguyễn Đình L đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 34.447.000 đồng. Ngày 23/4/2020, do ông L vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Sacombank đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ chuyển toàn bộ số nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Mặc dù Sacombank thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc để yêu cầu ông L có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Sacombank cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông L trả nợ. Tuy nhiên, ông L vẫn chưa thanh toán khoản nợ quá hạn, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký. Tính đến ngày 29/7/2024 số tiền của khoản nợ là 108.633.190 đồng, trong đó nợ gốc: 35.891.809 đồng, lãi quá hạn: 72.414.768 đồng. Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Đình L trả một lần ngay khi án có hiệu lực pháp luật số tiền tạm tính đến ngày 24/9/2024 là 111.292.753 đồng, trong đó nợ gốc: 35.891.809 đồng, lãi quá hạn: 75.400.944 đồng. Và ông Nguyễn Đình L có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 25/9/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng.

Bị đơn đã được Tòa án tổng đạt niêm yết hợp lệ để đến Tòa ghi bản tự khai, tham dự phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng không đến Tòa nên Tòa án không ghi lời khai và không tiến hành hòa giải được.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp:

Về tố tụng:

Giám sát quá trình giải quyết vụ án dân sự giữa Ngân hàng thương mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với ông Nguyễn Đình L nhận thấy: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự 2015, về thẩm quyền thụ lý, xác định tư cách người tham gia tố tụng, xác minh thu thập chứng cứ, trình tự thụ lý,

việc giao nhận thông báo thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát và cho đương sự, thời hạn chuẩn bị xét xử, tại phiên tòa đảm bảo trình tự xét xử vụ án, đảm bảo quyền lợi cho các bên khi tranh tụng, đúng pháp luật tố tụng.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng:

Nguyên đơn thực đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Bị đơn chưa thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên Tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

Về tố tụng:

[1] Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín khởi kiện ông Nguyễn Đình L về hợp đồng tín dụng. Căn cứ vào kết quả trả lời xác minh của công an Phường 3 quận Gò Vấp cho biết ông L hiện cư trú tại địa chỉ: Số 213/2/15 đường Quang Trung, Phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp theo khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Tòa án đã triệu tập ông L nhưng vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử là đúng với thủ tục được quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung:

[3] Căn cứ trình bày của đại diện nguyên đơn trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ngày 15/8/2019 đã được Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín ký với ông Nguyễn Đình L, Ngân hàng đã đồng ý cấp cho ông L thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng là 30.000.000 đồng mục đích vay vốn để tiêu dùng cá nhân. Từ ngày

kích hoạt ông Nguyễn Đình L đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền là 34.447.000 đồng. Ngày 23/4/2020, do ông L vi phạm nghĩa vụ thanh toán, Sacombank đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ chuyển toàn bộ số nợ còn thiếu sang nợ quá hạn. Mặc dù Sacombank thường xuyên đôn đốc, nhiều lần làm việc để yêu cầu ông L có trách nhiệm thanh toán ngay khoản nợ quá hạn, đồng thời Sacombank cũng tạo điều kiện về mặt thời gian để ông L trả nợ. Tuy nhiên, ông L vẫn chưa thanh toán khoản nợ quá hạn, vi phạm các điều khoản đã quy định tại Hợp đồng đã ký. Tính đến ngày 29/7/2024 số tiền của khoản nợ là 108.633.190 đồng, trong đó nợ gốc: 35.891.809 đồng, lãi quá hạn: 72.414.768 đồng. Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Nguyễn Đình L phải ngay cho ngân hàng tổng số tiền tạm tính đến ngày 24/9/2024 là 111.292.753 đồng, trong đó nợ gốc: 35.891.809 đồng, lãi quá hạn: 75.400.944 đồng. Và Ngân hàng yêu cầu ông L phải có trách nhiệm tiếp tục thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 25/9/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng tín dụng. Như vậy giữa ông L và Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín có giao kết hợp đồng theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015 và Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của nguyên đơn có cơ sở nên chấp nhận.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Nguyên đơn không phải chịu án phí, được hoàn lại án phí tạm nộp.

Ý kiến phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng:

- Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng;

- Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014);
- Luật án phí lệ phí 2015;
- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín với bị đơn Ông Nguyễn Đình L.

Buộc Ông Nguyễn Đình L phải có trách nhiệm thanh toán một lần, ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật cho Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín số tiền tạm tính đến ngày 24/9/2024 là 111.292.753 đồng, trong đó nợ gốc: 35.891.809 đồng, lãi quá hạn: 75.400.944 đồng.

Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín được quyền tiếp tục tính lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng kể từ ngày 25/9/2024 cho đến khi ông L thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Đình L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là **5.564.637 đồng**.

Ngân hàng Thương Mại cổ phần Sài Gòn Thương Tín được hoàn lại số tiền 2.154.755 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0023096 ngày 30/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt, niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSNDTP.HCM;
- VKSNDQGV;
- CCTHADS QGV;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Bình